

Số: 709/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 24 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 747/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Lý Thị K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Nhà không số tổ 9, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Nhà không số tổ 9, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải – Đối thoại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị K và ông Nguyễn Đức S yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 50, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/8/2014 không còn giá trị pháp lý.

1.2 Về con chung: Bà Lý Thị K và ông Nguyễn Đức S có 01 con chung tên là Nguyễn Lý Toàn T (nam), sinh ngày 14/5/2014. Bà Lý Thị K và ông Nguyễn Đức S yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng như sau: Bà K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông S cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Bà Lý Thị K và ông Nguyễn Đức S thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 01 tây hàng tháng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 01/8/2019 cho đến khi trẻ Nguyễn Lý Toàn T trưởng thành.

Trường hợp ông Nguyễn Đức S không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Lý Thị K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Nguyễn Đức S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Lý Thị K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Đức S chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Nguyễn Đức S phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Lý Thị K có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

1.3 Về tài sản chung: Bà Lý Thị K và ông Nguyễn Đức S xác nhận không có.

1.4 Về nợ chung: Bà Lý Thị K và ông Nguyễn Đức S xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lý Thị K và ông Nguyễn Đức S phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002498 ngày 16/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lý Thị K và ông Nguyễn Đức S đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2).
- VKSND H. Bình Chánh (2).
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1).
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ (1).
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Sơn